

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày / /2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP TỈNH (26 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	
I	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI (02 TTHC)						
*	Lĩnh vực Trồng trọt (02 TTHC)						
01	01	Chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch (2.002338)	05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Nghị định số 103/2020/NĐ-CP ngày 04/9/2020 của Chính phủ về chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu sang Liên minh châu Âu sau đây gọi tắt là Nghị định số 103/2020/NĐ-CP ngày 04/9/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 11/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2020/NĐ-CP ngày 04/9/2020 của Chính phủ về chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu sang Liên minh châu Âu để hướng dẫn thực hiện việc chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu sang Liên minh châu Âu và Liên hiệp Vương Quốc Anh và Bắc Ai-len sau đây gọi tắt là Nghị định số 11/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP

							<p>ngày 21/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật sau đây gọi tắt là Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ;</p> <p>- Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sau đây gọi tắt là Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>
02	02	Chứng nhận lại chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch (2.002339)	03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên	Không	<p>- Nghị định số 103/2020/NĐ-CP ngày 04/9/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 11/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ;</p>

					Công dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.		- Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
II DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI (01 TTHC)							
* Lĩnh vực Bảo vệ thực vật (01 TTHC)							
03	01	Cấp, cấp lại mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói (1.014776)	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian khắc phục; - 02 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại.	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Công dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	không	- Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định 38/2026/NĐ-CP ngày 24/01/2026 của Chính phủ về quy định nhập khẩu cây mang theo bầu đất và mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, sau đây gọi tắt là Nghị định 38/2026/NĐ-CP ngày 24/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, sau đây gọi tắt là Quyết định 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
III DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI (22 TTHC)							

*		Lĩnh vực Trồng trọt (11 TTHC)					
04	01	<p>Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc (1.012070)</p>	<p>- 08 ngày làm việc đối với trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ nhằm mục đích công cộng, phi thương mại, phục vụ nhu cầu quốc phòng, an ninh, an ninh lương thực và dinh dưỡng cho nhân dân hoặc đáp ứng các nhu cầu cấp thiết của xã hội như thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, ô nhiễm môi trường trên diện rộng.</p> <p>- 16 ngày đối với trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ cho người có nhu cầu và năng lực sử dụng giống cây trồng không đạt được thoả thuận với người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng về</p>	<p>Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. 	không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật số 131/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ, sau đây gọi tắt là Luật số 131/2025/QH15 ngày 10/12/2025; - Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng, sau đây gọi tắt là Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, sau đây gọi tắt là Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ; - Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Luật Trồng trọt và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực trồng trọt

			việc ký kết hợp đồng sử dụng giống cây trồng mặc dù trong 12 tháng (trừ trường hợp bất khả kháng) đã cố gắng thương lượng với mức giá và các điều kiện thương mại thoả đáng và người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng bị coi là thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh bị cấm theo quy định của pháp luật về cạnh tranh.				<p>và bảo vệ thực vật, sau đây gọi tắt là Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông, Lâm sản và Thủy sản; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản; Thủy lợi; Lâm nghiệp và Kiểm lâm; Môi trường, Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học; Địa chất và Khoáng sản; Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, sau đây gọi tắt là Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
05	02	Công nhận các tiêu chuẩn Thực hành nông nghiệp tốt khác (GAP khác) cho áp dụng để được hưởng chính sách hỗ trợ trong nông	20 ngày làm việc	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên	không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội; - Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc Hội; - Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực

		ngiệp, lâm nghiệp và thủy sản (1.010090)			Công dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.		vật số 41/2013/QH13 của Quốc Hội; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Chính phủ; - Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; - Quyết định số 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
06	03	Cấp phép xuất khẩu giống cây trồng và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Công dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	không	- Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018; - Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 Quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác, sau đây gọi tắt là Nghị định 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ;

		tế không vì mục đích thương mại. (1.007994)					<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
07	04	Cấp phép nhập khẩu giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế (bao gồm cả giống cây trồng biến đổi gen được nhập khẩu với mục đích khảo nghiệm để đăng ký cấp Quyết định lưu hành giống cây trồng). (1.007999)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
08	05	Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng (1.012072)	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công;	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội (được sửa đổi, bổ sung năm 2022); - Luật số 131/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

					-Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ); - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
09	06	Sửa đổi, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ (1.012071)	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật số 131/2025/QH15 ngày 10/12/2025; - Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

10	07	Cấp giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng (1.012062)	05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức kiểm tra	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật số 131/2025/QH15 ngày 10/12/2025; - Nghị định 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ; - Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 07 /2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
11	08	Cấp, cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng (1.007998)	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp Quyết định: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Không bao gồm thời gian hoàn hiện hồ sơ của của tổ chức cá nhân). - Trường hợp cấp lại QĐ: 05 ngày làm việc kể từ 	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	Chi phí thẩm định thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 07 /2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

			ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
12	09	Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng (1.012063)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022; - Luật số 131/2025/QH15 ngày 10/12/2025; - Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ); - Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 07 /2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

13	10	Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng (1.012064)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022; - Luật số 131/2025/QH15 ngày 10/12/2025; - Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ); - Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
14	11	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính (1.008003)	- Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch	1.500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Thông tư số 07 /2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

			- Phục hồi quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản báo cáo cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia hoặc tiêu chuẩn cơ sở		vụ bưu chính.		<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 5/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND thành phố; - Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 22/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội sau đây gọi tắt là Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 22/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
*		Lĩnh vực Bảo vệ thực vật (11 TTHC)					
15	01	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc bảo vệ thực vật (2.001427)	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực	6.000.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH 13 ngày 25/11/2013; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025;

				<p>tuyên: một phần trên Công dịch vụ công;</p> <p>-Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm, sau đây gọi tắt là Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, sau đây gọi tắt là Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động kiểm dịch thực vật và bảo vệ thực vật thuộc lĩnh vực nông nghiệp, sau đây gọi tắt là Thông tư 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 5/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ;
--	--	--	--	---	---

							<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 22/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
16	02	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc bảo vệ thực vật (1.002560)	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	6.000.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật 41/2013/QH 13 ngày 25/11/2013; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 5/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 22/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

17	03	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (1.004363)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các hình thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ trực tuyến: toàn trình trên Cổng dịch vụ công; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	800.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH 13 ngày 25/11/2013; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 22/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
18	04	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (1.004346)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các hình thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ trực tuyến: toàn trình trên Cổng dịch vụ công; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	800.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH 13 ngày 25/11/2013; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;

							<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 5/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 22/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
19	05	Cấp giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật. (1.003971)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Công dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	1.000.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH 13 ngày 25/11/2013; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12/6/2017; - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương, sau đây gọi tắt là Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ;

							<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021; - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 5/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
20	06	Cấp Giấy phép nhập khẩu phân bón (1.007929)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân.	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12/6/2017; - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

							<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 5/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
21	07	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (1.007927)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân.	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với cơ sở sản xuất (trừ cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón): 6.000.000 đồng/1 cơ sở/lần; - Đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói: 3.000.000 đồng/1 cơ sở/lần. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón, sau đây gọi tắt là Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ; - Thông tư 14/2018/TT-BTC ngày 07/2/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp, sau đây gọi tắt là Thông tư 14/2018/TT-BTC ngày 07/2/2018 của Bộ Tài chính; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;

						<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. 	
22	08	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (1.007928)	<p>- 20 ngày làm việc đối với cấp lại GCN hết hạn; thay đổi địa điểm sản xuất; thay đổi về loại phân bón, dạng phân bón, công suất sản xuất trong GCN (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân.)</p> <p>- 05 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại GCN thay đổi nội dung thông tin tổ chức, cá nhân ghi trên GCN (kể từ ngày</p>	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: <ul style="list-style-type: none"> -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với cơ sở sản xuất (từ cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón): 2.500.000 đồng/1 cơ sở/lần; - Đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói: 1.200.000 đồng/1 cơ sở/lần. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón, sau đây gọi tắt là Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ; - Thông tư 14/2018/TT-BTC ngày 07/2/2018 của Bộ Tài chính; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ; - Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

			nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân.)				<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1674/QĐ-BNNMT ngày 08/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
23	09	Cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón (1.007926)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
24	10	Công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật (2.001236)	16 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch	2.000.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH 13 ngày 25/11/2013; - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;

					vụ bưu chính.		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021; - Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
25	11	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu (1.003395)	02 ngày làm việc	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010; - Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; - Thông tư số 44/2018/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2018 kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu; - Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Thông tư số 77/2025/TT-BNNMT ngày 29/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông

						<p>ng nghiệp và Phát triển nông thôn bãi bỏ các thông tư do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành và Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;</p> <p>- Quyết định số 5891/QĐ-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;</p> <p>- Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.</p>	
IV		DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT THÀNH PHỐ HÀ NỘI (01 TTHC)					
*		Lĩnh vực Bảo vệ thực vật (01 TTHC)					
26	01	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật (1.003984)	24 giờ	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Cổng dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH 13 ngày 25/11/2013; - Thông tư số 35/2015/TT-BNNPTNT ngày ngày 14/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về Kiểm dịch thực vật nội địa;

						<ul style="list-style-type: none">- Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý và sử dụng phí trong hoạt động kiểm dịch và bảo vệ thực vật thuộc lĩnh vực nông nghiệp sau đây gọi tắt là Thông tư 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 Bộ Tài chính;- Thông tư số 04/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành danh mục đối tượng Kiểm dịch thực vật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;- Thông tư số 14/2024/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành danh mục vật thể thuộc diện Kiểm dịch thực vật; Danh mục vật thể thuộc diện Kiểm dịch thực vật phải phân tích nguy cơ dịch hại trước khi nhập khẩu vào Việt Nam;- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 01 - 141:2013/BNNPTNT;- Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;- Quyết định số 1950/QĐ-UBND ngày 09/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
--	--	--	--	--	--	---

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP XÃ (01 TTHC)

STT		Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
27	01	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa (1.008004)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Điểm hỗ trợ dịch vụ công số, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến: một phần trên Công dịch vụ công; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018; - Nghị định số 94/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính Phủ; - Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính Phủ; - Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.